

Số: 44/2025/QĐST - HNGĐ

A, ngày 23 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 327/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Quang T, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Tổ 2, thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Võ Thu T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 32, khóm A, thị trấn A, huyện A, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Quang T và bà Võ Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Võ Thu T được tiếp tục nuôi dạy con chung tên Phạm T T, sinh ngày 05/11/2020. Công nhận sự tự nguyện của ông T đồng ý cấp dưỡng nuôi dạy con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng/con chung cho đến khi cháu Tiên trưởng thành và tự lập được, thời gian thực hiện việc cấp dưỡng bắt từ 23/01/2024.

Bà T cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con dựa trên các căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung: Ông T và bà T thống nhất: Ông Phạm Quang T được toàn quyền quyết định mảnh đất theo giấy chứng quyền sử dụng đất có số seri DL 454109, số vào sổ cấp GCN: CS09908 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 25/4/2023 do ông Phạm Quang T đứng tên với diện tích 125,2m², loại đất ở đô thị, đất có giá trị theo giá thị trường 1.800.000.000 (Một tỷ, tám trăm triệu) đồng, đồng thời ông T có trách nhiệm hoàn lại cho bà Võ Thu T số tiền 900.000.000 đồng, thời gian thực hiện việc hoàn tiền bắt đầu từ ngày 15/4/2025.

- Về nợ chung: Ông T và bà T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hòa giải thành là 33.300.000 (Ba mươi ba triệu, ba trăm nghìn) đồng gồm (án phí chia tài sản chung là 33.000.000 đồng, án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng). Ông Phạm Quang T chịu 16.800.000 (Mười sáu triệu, tám trăm nghìn) đồng gồm (án phí hôn nhân sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con chung, án phí chia tài sản chung) được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí 16.800.000 (Mười sáu triệu, tám trăm nghìn) đồng mà ông đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A theo biên lai thu số 0010085 ngày 29/10/2024 (ông T đã nộp đủ). Bà Võ Thu T chịu 16.500.000 (Mười sáu triệu, năm trăm nghìn) đồng án phí chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự (2);
- VKS huyện A (2);
- VKS tỉnh An Giang (1);
- TAT An Giang (1);
- UBND xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận (1);
- THA dân sự huyện A (1);
- VP (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mai Việt Quốc

